

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 245/2024/HSST

Ngày 12 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lô Văn Long

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Kim X; bà Lương Thị Khuyển

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Quốc Huy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà:
Ông Trần Thanh Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2024 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 254/2024/HSST ngày 30 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 256/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Văn X**, sinh năm 1980, tại huyện Sông M, tỉnh Sơn La;

Nơi cư trú: Bản Nà C, xã Mường H, huyện Sông M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt nam; con ông Lương Văn Ch (đã chết) và bà Lương Thị A; bị cáo có vợ là Lò Thị I và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/03/2024 cho đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 25 phút ngày 31/3/2024 Đoàn Biên phòng Mường Cai phối hợp với Công an xã Mường H làm nhiệm vụ tại khu vực bản Nà C, xã Mường H, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La phát hiện tại lán nương có một người đàn ông có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy, tổ công tác đã tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra người đàn ông khai nhận là Lương Văn X, sinh năm 1980, trú tại bản Nà C, xã Mường H, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Tổ công tác yêu cầu X giao nộp đồ vật liên quan đến hành vi vi phạm của mình nếu có, biết không thể trốn tránh, X đi vào góc lán nương lấy ra một gói nilon màu trắng bên trong có chứa 84 viên nén màu hồng và một gói nilon màu xanh bên trong chứa cục bột liên kết màu trắng (X khai nhận là *Hồng phiến* và *Heroine*) mục đích cất giấu sử dụng. Ngoài ra X giao nộp một túi tự chế; một bật lửa màu đỏ nhãn hiệu TANAKA; 01 mảnh

giấy bạc và 01 điện thoại di động đã qua sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ và niêm phong vật chứng, tạm giữ đồ vật liên quan.

Ngày 01/4/2024 tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định, kết quả:

84 viên nén màu hồng có khối lượng **8,42 gam**, trích 05 viên có khối lượng **0,5 gam** làm mẫu giám định ký hiệu P1, vật chứng còn lại 79 viên có khối lượng **7,92 gam** lưu kho ký hiệu L1.

Cục chất bột liên kết màu trắng có khối lượng **0,72 gam**, trích **0,10 gam** làm mẫu giám định ký hiệu P2, vật chứng còn lại **0,62 gam** lưu kho ký hiệu L2.

Kết luận số 811/KL-KTHS ngày 02/4/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

*“Mẫu ký hiệu P1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là **0,5 gam**.*

*Mẫu ký hiệu P2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; khối lượng của mẫu gửi giám định là **0,10 gam**.*

*Tổng khối lượng ma túy thu giữ là **8,42 gam**, loại Methamphetamine và **0,72 gam**, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.”*

Quá trình điều tra bị cáo Lường Văn X khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 14 giờ 00 ngày 31/3/2024 X đi bộ từ lán nương ở bản Nà C, xã Mường H, huyện Sông Mã đến đường biên giới khu vực bản Nong Sây, xã Mường H, huyện Sông Mã để chặt tre, khi đi X mang theo 400.000VNĐ (tiền do lao động tiết kiệm mà có). Đến khu vực đường biên giới thuộc bản Nong Sây, X đang chặt tre thì gặp một người đàn ông không quen biết, qua trò chuyện X hỏi mua 400.000VNĐ (gồm viên Hồng phiến và Heroine) thì được người đàn ông đồng ý nhận tiền, rồi lấy từ trong người ra đưa cho X một gói nilon màu trắng bên trong chứa 84 viên hồng phiến; một gói nilon màu xanh bên trong chứa Heroine. Mua được ma túy, X mang về cất giấu toàn bộ số ma túy vào góc của lán nương mục đích sử dụng dần. Đến khoảng 20 giờ 25 phút cùng ngày, khi X đang ở trong lán nương, tổ công tác của Đoàn Biên phòng Mường Cai và Công an Mường H đến kiểm tra và yêu cầu X giao nộp những tài liệu đồ vật vi phạm. Biết không thể trốn tránh nên X đã lại góc lán nương lấy số ma túy cất giấu ra giao nộp; đồng thời X giao nộp một tàu tự chế; một bật lửa màu đỏ nhãn hiệu TANAKA; một mảnh giấy bạc và 01 điện thoại di động giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ và niêm phong vật chứng.

Cáo trạng số 203/CT-VKSSM ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử bị cáo Lương Văn X về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn X đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật viện dẫn áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lương Văn X phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy

Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lương Văn X từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị HĐXX: Tịch thu đề tiêu hủy 7,92 gam ma túy, loại Methamphetamine đựng trong túi nilon màu trắng; 0,62 gam ma túy, loại Heroine đựng trong túi nilon màu trắng; 01 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở; 01 bật lửa ga màu đỏ, nhãn hiệu TANAKA; 01 nắp tự chế bằng chai nhựa màu trắng; 01 mảnh giấy bạc đã bị cháy xém.

Trả lại cho bị cáo Lương Văn X 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu TECNO SPARK, màu đen.

Về án phí: Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định.

Bị cáo Lương Văn X không có ý kiến gì đối đáp với lời luận tội của Kiểm sát viên, khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành

vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Ngày 31/3/2024 bị cáo Lương Văn X đã có hành vi tàng trữ 8,42 ma túy, loại Methamphetamine và 0,72 gam ma túy, loại Heroine. Tổng khối lượng của 02 chất ma túy là 9,14 gam, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ.

Tại phiên toà bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo về tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự; phát biểu luận tội của của Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị mức xử phạt tù giam đối với bị cáo về tội danh nêu trên là phù hợp, có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi mà bị cáo Lương Văn X thực hiện đã phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, có KH hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.

[3] Về tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là vi phạm điều cấm của pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, thể hiện sự coi thường pháp luật, vi phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương nên cần xử lý nghiêm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ nhằm mục đích sử dụng; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; xét thấy cần áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định

nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội cũng như công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[6] Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Hội đồng xét xử thấy bị cáo không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về các vấn đề có liên quan: Đối với người đàn ông không rõ tên tuổi và địa chỉ là người đã bán ma túy cho bị cáo tại khu biên giới thuộc bản Nong Sày, xã Mường H, Sông Mã vào ngày 31/3/2024. Do không xác định được họ tên đầy đủ và địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[8] Vật chứng của vụ án: Đối với 7,92 gam ma túy, loại Methamphetamine đựng trong túi nilon màu trắng; 0,62 gam ma túy, loại Heroine đựng trong túi nilon màu trắng; 01 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở; 01 bật lửa ga màu đỏ, nhãn hiệu TANAKA; 01 nắp tự chế bằng chai nhựa màu trắng; 01 mảnh giấy bạc đã bị cháy xém là vật cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu TECNO SPARK, màu đen, số IMEI1: 354407866652588, số IMEI2: 354407866652596 thu giữ của bị cáo Lương Văn X. Được xác định là tài sản của bị cáo, nhưng bị cáo không sử dụng vào mục đích phạm tội, nên cần trả lại cho bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc đối tượng hộ nghèo, nên được xem xét miễn án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Lương Văn X phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lương Văn X 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/3/2024.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu để tiêu hủy 7,92 gam ma túy, loại Methamphetamine đựng trong túi nilon màu trắng; 0,62 gam ma túy, loại Heroine đựng trong túi nilon màu trắng; 01 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở; 01 bật lửa ga màu đỏ, nhãn hiệu TANAKA; 01 nắp tự chế bằng chai nhựa màu trắng; 01 mảnh giấy bạc đã bị cháy xém;

- Trả lại cho bị cáo Lương Văn X 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu TECNO SPARK, màu đen, số IMEI1: 354407866652588, số IMEI2: 354407866652596.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 186/QĐ-VKS ngày 30/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 17 giờ 00 phút ngày 30 tháng 7 năm 2024 giữa Công an huyện Sông Mã và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc hội. Bị cáo Lương Văn X được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 12/9/2024).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS huyện Sông Mã;
- Trại giam;
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- CCTHADS huyện Sông Mã;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lô Văn Long